

Số: 123/2024/QĐST-HNGĐ

Giá Rai, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị An T**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: **khóm B, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.**

Bị đơn: Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: **khóm B, phường A, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu;**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị An T** và anh **Trần Văn Đ**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị An T** và anh **Trần Văn Đ** thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị **Nguyễn Thị An T** và anh **Trần Văn Đ** thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị **T** tự nguyện nộp tiền án phí là 150.000đ (nộp thay anh **Đ** 75.000đ), chị **T** đã dự nộp tiền án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008650 ngày 08/4/2024 nên được đối trừ trong giai

đoạn thi hành án. Chị **T** còn được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Văn Cung